

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẢO LỘC  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 01-02-2021

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cầm Văn Nam

2. Bà Nguyễn Thị Kim Huế

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 428/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Bích H**, sinh năm 2000. Cư trú: Thôn 4, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Chí C**, sinh năm 1996. Cư trú: đường P, Phường A, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử cũng như lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Bích H trình bày:* Bà và ông Nguyễn Chí C tự nguyện đăng ký kết hôn và được UBND Phường A, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 92 ngày 13/7/2018. Sau khi kết hôn cuộc sống không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi, căng thẳng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2018,

mạnh ai nấy sống không quan tâm chăm sóc lẫn nhau và bà cũng không còn tình cảm với ông C nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông C.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà xác định không có.

*Trong quá trình xét xử bị đơn ông Nguyễn Chí C trình bày:* Ông xác nhận việc đăng ký kết hôn như lời trình bày của bà H là đúng. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn vì bất đồng với nhau về tính cách, bản thân ông cũng đã tìm nhiều cách để khắc phục mâu thuẫn nhưng vẫn không có kết quả. Hiện nay ông và bà H đã sống ly thân hơn 02 năm, không quan tâm lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nhưng ông còn thương bà H và theo đạo Thiên chúa nên không đồng ý ly hôn và mong muốn đoàn tụ.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông xác định không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình cho bà H được ly hôn với ông C vì mục đích hôn nhân không đạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Chí C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và không thuộc trường hợp bất khả kháng, nên căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Bà Trần Thị Bích H khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Nguyễn Chí C hiện cư trú tại Phường 2, thành phố Bảo Lộc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông C là hợp pháp do hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, bà H xác định cuộc sống vợ chồng không thể hòa hợp, tình cảm không còn nên yêu cầu được ly hôn. Xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa bà H, ông C đã phát sinh mâu thuẫn trong thời gian dài; ông C trình bày còn thương vợ và theo đạo Thiên chúa nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên thực tế qua xác minh chính quyền địa phương và

người thân của vợ chồng thì giữa bà H và ông C hiện đã sống ly thân, hơn nữa bản thân ông C cũng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài hơn hai năm và hiện cả hai vẫn không khắc phục, giải quyết được mâu thuẫn. Như vậy, với thực trạng hôn nhân như trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và kéo dài, hai bên không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mạnh ai nấy sống, có tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân thì mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[4]. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà H, ông C đều xác định không có nên không đề cập.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **1. Về hôn nhân:**

Cho ly hôn giữa bà Trần Thị Bích H và ông Nguyễn Chí C.

**2. Về án phí:** Bà H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0018657 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; Bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND TP. Bảo Lộc (1);
- Chi cục THADS TP. Bảo Lộc (1);
- UBND Phường A, TP. B, T. Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký và đóng dấu)  
**Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc**

